TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 375/2023/HS-ST
Ngày 25-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hiền và bà Tô Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 383/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 389/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

ĐẶNG VĂN D, sinh năm 1953; ĐKHKTT: Tổ Dân phố H, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở: Số A V, Tổ Dân phố H, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị K (đã chết); có vợ là Lê Thị H và 04 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Đặng Thúy Đ, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số A V, Tổ Dân phố H, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Đặng Thúy Đ là con đẻ của bị cáo Đặng Văn D và bà Nghiêm Thị M, bà M đã chết, bị cáo D lấy vợ là chị Lê Thị H. Chị Đ và bị cáo D, chị H cùng cư trú tại: Số A V, Tổ Dân phố H, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 05/6/2023, bị cáo D đi ăn cơm về nhà thì nhìn thấy xe bán hàng thực phẩm của chị Đ đang khóa cố định ở trước cửa nhà, cản trở không có chỗ để xe bán hàng thực phẩm của chị H. Bị cáo D yêu cầu chị Đ mở khóa xe, xếp gọn xe hàng để xếp xe hàng của chị H nhưng chị Đ không đồng ý. Bị cáo D và chị Đ xảy ra mâu thuẫn, D lấy chiếc búa cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại trong hòm đồ của D, dùng búa đập vào ổ khóa (gắn xích) chiếc xe của Đ nhưng ổ khóa không hỏng. Thấy vậy, Đ đi ra ngoài gọi điện thoại cho Công an phường V báo sự việc. Sau đó, Đ đẩy xe hàng của H ra chắn hết lối đi, H thấy thế liền đẩy xe của mình vào sát bờ tường, Đ lại đẩy xe của H ra, H tiếp tục dùng hai tay đẩy mạnh xe hàng của H vào làm xe dồn Đ vào tường. D thấy vậy đã dùng tay trái nắm lấy cẳng tay trái của Đ lôi vào nhà để cho H đẩy xe hàng vào trước cửa nhà, Đ giằng co với D và hỏi D "sao ông lại đập tài sản của con", D đang cầm sẵn chiếc búa ở trên tay phải giơ lên đánh nhiều cái theo phương thẳng đứng từ trên xuống dưới trúng vào vùng lưng, hai bên vùng bả vai và cánh tay trái (bắp tay trái) của Đ, sau đó D dừng lại và sự việc kết thúc.

Hậu quả: Đ bị 01 vết bầm tím kích thước (10x6)cm ở vai trái, 01 vết bầm tím kích thước (11x5)cm ở vai phải, 01 vết trầy xước kích thước (8x5)cm ở cánh tay trái (bắp tay trái). Đ đến Bệnh viện Đ1 khám và điều trị.

Ngoài ra, không có ai bị thương tích, không có thiệt hại về tài sản.

Vật chứng đã thu giữ: 01 (một) búa dài 30cm, đầu búa bằng kim loại kích thước (10x3x2)cm, cán bằng gỗ màu vàng, là chiếc búa Đặng Văn D đã sử dụng để gây thương tích cho Đặng Thúy Đ.

Ngày 13/6/2023, Đặng Thúy Đ có đơn trình báo sự việc trên đến Công an phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Ngày 24/9/2023, Đặng Thúy Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đặng Văn D.

Kết luận giám định pháp y thương tích số 4849/KL-KTHS ngày 13/9/2023 của V Bộ C, kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái của chị Đặng Thúy Đ tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương tại mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái của chị Đặng Thúy Đ do vật tày gây ra.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Đặng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 390/CT-VKS-HĐ ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đặng Văn D về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội phù hợp các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, cần xét xử nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo khi phạm tội đã trên 70 tuổi; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đồng thời có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng;

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng: đề nghị tiêu hủy 01chiếc búa đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên

tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp lời khai của bị hại, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Chị Đặng Thúy Đ là con đẻ của bị cáo Đặng Văn D, cùng cư trú tại: Số A V, Tổ Dân phố H, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 05/6/2023, bị cáo D và chị Đ xảy ra mâu thuẫn từ việc Đ để xe hàng ở lối đi, D lấy chiếc búa cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại đánh nhiều nhát theo phương thẳng đứng từ trên xuống dưới trúng vào vùng lưng, hai bên vùng bả vai và cánh tay trái (bắp tay trái) của Đ, gây tổn thương cơ thể chị Đ 01%.

Bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, sử dụng búa cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại - là hung khí nguy hiểm gây thương tích 1% cho chị Đ, hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, chị Đ có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự, Cơ quan điều tra khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Khi xô xát với bị hại, bị cáo bực tức đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn trong gia đình nên cần xử lý nghiêm để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo nói riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm phạm tội đã đủ 70 tuổi; bị hại có đơn đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét giữa bị cáo và bị hại có quan hệ cha con; tỷ lệ thương tích của bị hại nhỏ; bị cáo là người cao tuổi, thực tế sức khỏe không tốt; chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, hiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên thấy không cần thiết phải cách

ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng bảo đảm mục đích của hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, chị Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 búa dài 30cm, đầu búa bằng kim loại kích thước (10x3x2)cm, cán bằng gỗ màu vàng, là hung khí bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí; bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Đặng Văn D 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn D cho Ủy ban nhân dân phường V, quận H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đặng Văn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 búa dài 30cm, đầu búa bằng

kim loại kích thước (10x3x2)cm, cán bằng gỗ màu vàng. Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Văn D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/12/2023.

Nơi nhận:
- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Ánh